

CÔNG TY CỔ PHẦN FROZEN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN FROZEN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108082086

3. Ngày thành lập: 14/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 16, Ngõ 425/22, Đường An Dương Vương, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0981592246

Fax:

Email: frozentradingjsc@gmail.com

Website: <http://frozen.com.vn>

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất các cấu kiện kim loại (Không hoạt động tại trụ sở)	2511
2.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
3.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
4.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công cơ khí	2592
5.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
6.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
7.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
8.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
9.	Phá dỡ	4311
10.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
12.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
13.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
14.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
15.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
16.	Sản xuất đồng hồ	2652
17.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
18.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
19.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
20.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662

21.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
22.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
23.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
24.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
25.	Bốc xếp hàng hóa	5224
26.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
27.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
29.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
30.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
31.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
32.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322(Chính)
33.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
34.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
35.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
36.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
37.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao (Không hoạt động tại trụ sở)	2395
38.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
39.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
40.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
41.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
42.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
43.	Sản xuất sắt, thép, gang (Không hoạt động tại trụ sở)	2410
44.	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học	2680
45.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
46.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
47.	Bán buôn thực phẩm	4632
48.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
49.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
50.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
51.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

52.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
53.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
54.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
55.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
56.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
57.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
58.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
59.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
60.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
61.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
62.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
63.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
64.	Quảng cáo	7310
65.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
66.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
67.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
68.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
69.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
70.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
71.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
72.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
73.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
74.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý (Không hoạt động tại trụ sở)	2420
75.	Đúc sắt, thép (Không hoạt động tại trụ sở)	2431
76.	Đúc kim loại màu (Không hoạt động tại trụ sở)	2432
77.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
78.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng (Không hoạt động tại trụ sở)	2593
79.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
80.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VIẾT HIẾU	Số 23, ngõ 1, phố Đại Linh, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	40,000	012660928	
			Tổng số	80.000	800.000.000	40,000		
2	NGUYỄN THỊ HÀ	Số 16, ngõ 425/22, đường An Dương Vương, Tổ 2 cụm , Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	40,000	001183006976	
			Tổng số	80.000	800.000.000	40,000		
3	NGUYỄN SINH QUÂN	Số 16, ngõ 425/22, đường An Dương Vương, Tổ 2 cụm 1, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	001078000237	
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000		
4	NGUYỄN VIẾT HẠNH	Số 23, ngõ 1, phố Đại Linh, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	012675006	
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN SINH QUÂN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 14/12/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001078000237

Ngày cấp: 21/01/2013

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 16, ngõ 425/22, đường An Dương Vương, Tổ 2 cụm 1, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 16, ngõ 425/22, đường An Dương Vương, Tổ 2 cụm 1, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội